|  |  |
| --- | --- |
| UBND PHƯỜNG HÀ ĐÔNG  **TRƯỜNG TIỂU HỌC VĂN YÊN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  Hà Đông, ngày 21 tháng 7 năm 2025 |

THÔNG BÁO

V/v Mời tham gia hợp tác giảng dạy Chương trình dạy làm quen và bổ trợ

Tiếng Anh cho học sinh từ lớp 1 đến lớp 5 năm học 2025-2026

Căn cứ Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc “Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017-2025”;

Căn cứ Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành khung năng lực ngoại ngữ dành cho Việt Nam; Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Kết luận 91 của Bộ Chính trị về thực hiện Nghị quyết 29/NQ/TW ngày 12/8/2024 của Ban Chấp hành TW Đảng khoá XI “về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”;

Căn cứ Quyết định số 180/QĐ-BGDĐT ngày 20/01/2020; Quyết định số 709/QĐ-BGDĐT ngày 09/2/2021; Quyết định số 438/QĐ-BGDĐT ngày 28/01/2022; Quyết định số 4434/QĐ-BGDĐT ngày 21/12/2022; Quyết định số 4119/QĐ-BGDĐT ngày 01/12/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Phê duyệt Danh mục sách giáo khoa lớp 1, 2, 3, 4, 5 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông;

Căn cứ Quyết định số 1814/QĐ-UBND ngày 20/04/2021; Quyết định số 1705/QĐ-UBND ngày 20/05/2022; Quyết định 2571/QĐ-UBND ngày 04/5/2023; Quyết định 2581/QĐ-UBND ngày 16/5/2024 của UBND Thành phố Hà Nội về việc phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 2, 3, 4, 5 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ Công văn số 6083/SGD&ĐT-GDTrH-GDTH-GDMN ngày 26/06/2015 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về việc Hướng dẫn quy trình thẩm định chương trình làm quen ngoại ngữ và dạy bổ trợ ngoại ngữ trong các trường phổ thông tại Hà Nội; Công văn số 5420/SGDĐT-GDPT ngày 03/11/2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc Quản lý chất lượng dạy học bổ trợ ngoại ngữ;

Căn cứ Đề án 03/ĐA-QU ngày 9/11/2020 của Quận Uỷ Hà Đông về nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo và hướng nghiệp dạy nghề Quận Hà Đông giai đoạn 2020-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 03/2024/NQ-HĐND ngày 29/03/2024 của Hội đồng Nhân dân Thành phố Hà Nội v/v Quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo tại các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập (không bao gồm các cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao) của thành phố Hà Nội;

Để chuẩn bị cho năm học mới, năm học 2025 - 2026 trường Tiểu học Văn Yên tiến hành công khai, tổ chức lựa chọn đơn vị hợp tác tham gia giảng dạy chương trình làm quen và bổ trợ Tiếng Anh cho học sinh từ lớp 1 đến lớp 5.

Trường Tiểu học Văn Yên xin mời các đơn vị có nhu cầu tham gia hợp tác giảng dạy nghiên cứu các tiêu chí và nộp hồ sơ theo các nội dung được đề cập dưới đây:

1. Mục đích thực hiện lựa chọn đơn vị:

Việc thực hiện lựa chọn đơn vị hợp tác nhằm phối hợp cùng nhà trường tổ chức triển khai giảng dạy Chương trình dạy làm quen và bổ trợ Tiếng Anh cho học sinh từ lớp 1 đến lớp 5 trong nhà trường năm học 2025-2026 trên tinh thần tự nguyện đăng ký của cha mẹ học sinh.

Địa điểm thực hiện: Tại trường Tiểu học Văn Yên, phường Hà Đông, TP Hà Nội.

2. Thời gian và địa điểm đăng ký tham gia lựa chọn

Thời gian: từ 7h30’-17h00 ngày 25/7/2025 đến hết ngày 25/8/2025 (trong giờ hành chính)

Địa điểm nhận hồ sơ: Trường Tiểu học Văn Yên

3. Các tiêu chí lựa chọn chương trình

Chỉ xem xét lựa chọn các đơn vị đáp ứmg đầy đủ các tiêu chí sau:

a. Tiêu chí về chương trình

Chương trình phải được Sở GDĐT thẩm định và cấp phép triển khai Chương trình phải có chuẩn đầu ra rõ ràng. Chuẩn đầu ra phải xác định theo hệ thống khảo thí của Việt Nam hay nước ngoài.

b. Tiêu chí về tài liệu chương trình

Chương trình phải sử dụng các tài liệu đã được Bộ, Sở GDĐT thẩm định và cho phép.

Nếu chương trình không có giáo trình riêng thì phải có tài liệu bổ trợ học được Sở GD&ĐT thẩm định và cho phép.

c. Tiêu chí về giáo viên, tập huấn giáo viên và hoạt động ngoại khóa cho học sinh

+ Đối với giáo viên nước ngoài, là giáo viên nước ngoài, có ít nhất 02 năm kinh nghiệm giảng dạy tiếng Anh cho người nước ngoài, đặc biệt là cho học sinh Việt Nam; Có giấp phép lao động với chức danh giáo viên tiếng Anh; Có thẻ cư trú dài hạn tại Việt Nam.

+ Tốt nghiệp Đại học Sư phạm, có chứng chỉ quốc tế về giảng dạy tiếng Anh cho người nước ngoài.

+ Được đào tạo phương pháp giảng dạy tiếng Anh tại các trường phổ thông.

+ Nhiệt tình, có trách nhiệm trong công việc, có ít nhất 2 năm kinh nghiệm giảng dạy.

+ Giáo viên cam kết tuân thủ mọi quy định của luật pháp Việt Nam.

+ Giáo viên tuân thủ các quy định của Trung tâm ngoại ngữ cũng như các quy định của nhà trường khi tham gia giảng dạy tại trường: soạn giáo án đầy đủ trước khi đến lớp, đi dạy đúng giờ, nhiệt tình trong giờ dạy, vui vẻ, thân thiện với học sinh, trang phục văn minh, lịch sự, tôn trọng văn hóa Việt Nam...

+ Giáo viên Việt Nam: gồm các giáo viên tốt nghiệp từ đại học chuyên ngành tiếng Anh (có chứng chỉ sư phạm) trở lên, có phẩm chất tốt, nhiệt tình, yêu nghề, có tinh thần trách nhiệm cao, chuyên môn tốt, đạt trình độ năng lực ngoại ngữ B2 trở lên theo khung tham chiếu chung của Châu Âu.

Chương trình phải có ít nhất 1 hoạt động ngoại khóa cho học sinh để hỗ trợ cho việc dạy và học.

d. Tiêu chí về thâm niên hoạt động

Trung tâm đề xuất chương trình hợp tác phải có ít nhất 36 tháng hoạt động theo đúng quy định của Sở GDĐT và Trung tâm phải hoạt động liên tục trong 36 tháng tối thiểu.

e. Tiêu chí về thương hiệu và hợp tác quốc tế

Trung tâm đề xuất phải có ít nhất một hợp tác chính thức cấp quốc gia với 1 đối tác giáo dục quốc tế có uy tín. Hợp tác này về các nội dung như là khảo thí, bản quyền chương trình, bản quyền nội dung số, tập huấn giáo viên...

Trung tâm đề xuất chương trình phải cung cấp ít nhất 5 khách hàng là doanh nghiệp, cơ quan hoặc nhà trường để lấy ý kiến tham khảo về chất lượng đào tạo.

f. Tiêu chí về giá thành học phí

Trên cùng thông số về chương trình học (thời lượng, sĩ số, thương hiệu,...), nhà trường lựa chọn đơn vị có giá thành học phí thấp hơn để đảm bảo quyền lợi của học sinh.

4. Chất lượng đầu ra

Sau khi kết thúc chương trình hợp tác các khối đạt được kết quả như sau:

|  |  |
| --- | --- |
| **KHỐI LỚP** | **MỤC TIÊU** |
| **KHỐI 1** | Sau khi hoàn thành chương trình tiếng Anh dành cho học sinh lớp 1, học sinh có thể:  - Làm quen với hệ thống từ vựng xoay quanh mười chủ điểm giao tiếp gần gũi với học sinh: “Family”, “School”, “Colors”, “My body”, “Animals, “Activities”, “Numbers”, “Food”, “Toys”, “My house”.  - Phát triển đầy đủ 4 kỹ năng: nghe, nói, đọc, viết giúp học sinh có được nền tảng Tiếng Anh vững chắc cho những năm tiếp theo:  + Kỹ năng nghe: Học sinh có thể:   * Nghe hiểu 13 chữ cái, âm tương ứng và các từ bắt đầu bằng chữ cái đó * Nghe hiểu các số đếm trong phạm vi 10 và số lượng đồ vật * Nghe hiểu được các từ, cụm từ và câu đơn giản, gần gũi với hoạt động của học sinh (có ngữ cảnh cụ thể) xoay quanh các chủ đề: Gia đình, nhà trường, màu sắc, đồ ăn, … * Nghe hiểu và hồi đáp phi ngôn ngữ trong tình huống giao tiếp rất đơn giản, gần gũi với đời sống * Nghe hiểu và thực hiện theo các hướng dẫn rất đơn giản trong lớp học * Nghe hiểu và có phản hồi bằng tiếng Anh một cách đơn giản trong các tình huống hỏi đáp rất quen thuộc.   + Kỹ năng nói: Học sinh có thể:   * Nhắc lại một số cụm từ, câu đơn giản, bài đọc vè, bài hát * Nói các từ, cụm từ và câu quen thuộc trong ngữ cảnh * Nghe và nhắc lại các âm cơ bản đã học và các từ bắt đầu bằng các âm đó * Hỏi và trả lời đơn giản trong các tình huống giao tiếp đơn giản hoạt động hàng ngày xoay quanh các chủ đề: Lớp học, gia đình, đồ chơi, …   + Kỹ năng đọc: Học sinh có thể đọc thành lời và đọc hiểu các từ, cụm từ và câu đơn giản, cụ thể, đọc hiểu đoạn văn rất ngắn xoay quanh các chủ đề: Lớp học, gia đình, đồ chơi,…  + Kỹ năng viết: Học sinh có thể tô và viết lại từ và chữ cái trong từ, viết một số thông tin đơn giản xoay quanh các chủ đề: Lớp học, gia đình, đồ chơi,…  - Ngoài ra, sau khi hoàn thành chương trình giảng dạy bổ trợ tiếng Anh dành cho học sinh lớp 1, học sinh còn được làm quen với một số thuật ngữ toán học (so sánh), khoa học (điện thoại dây, …), thủ công đơn giản, có thể nhận biết một số từ vựng đơn giản liên quan đến văn hóa nước ngoài và văn hóa dân tộc.  Những nền tảng kiến thức đó sẽ giúp học sinh tự tin chinh phục kiến thức của các khối lớp 2, 3, 4 và 5, hướng tới mục tiêu sau khi tốt nghiệp tiểu học, học sinh đã đạt được bậc 1 của Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam (KNLNN), hoặc là A1 của Khung tham chiếu chung của Châu Âu (CEFR). |
| **KHỐI 2** | Sau khi hoàn thành chương trình tiếng Anh dành cho học sinh lớp 2, học sinh có thể:  - Làm quen với hệ thống từ vựng xoay quanh mười chủ điểm giao tiếp gần gũi với học sinh, ví dụ như: “Feelings”, “Shapes”, “Numbers”, “Animals”, “Free Time Activities”, “Around Town”, “Clothes”, “Transportation”, “Classroom Activities”, “Days of the week".  - Phát triển đầy đủ 4 kỹ năng: nghe, nói, đọc, viết giúp học sinh có được nền tảng Tiếng Anh vững chắc cho những năm tiếp theo:  + Kỹ năng nghe: Học sinh có thể:   * Nghe hiểu thêm 13 chữ cái, âm tương ứng và các từ bắt đầu bằng chữ cái đó. Tổng cộng, sau khi hoàn thành chương trình tiếng Anh lớp 2, học sinh có thể nắm được 26 chữ cái và âm tương ứng. * Nghe hiểu các số đếm trong phạm vi 20 và số lượng đồ vật * Nghe hiểu các từ và cụm từ gần gũi với hoạt động của học sinh trong ngữ cảnh (thêm khoảng 35-70 từ so với lớp 1) * Nghe hiểu và phản hồi phi ngôn ngữ trong một số tình huống giao tiếp đơn giản * Nghe hiểu và thực hiện theo các hướng dẫn đơn giản trong lớp học * Nghe hiểu và tham gia vào các hoạt động trên lớp có chỉ dẫn bằng tiếng Anh * Nghe hiểu và phản hồi bằng tiếng Anh trong một số tình huống hỏi đáp quen thuộc.   + Kỹ năng nói:   * Nhắc lại một số cụm từ, câu đơn giản, vài vè, bài hát phù hợp với lứa tuổi * Nói các từ quen thuộc chỉ sự vật trong ngữ cảnh (thêm khoảng 35-70 từ so với lớp 1) * Nghe và nhắc lại các âm cơ bản đã học * Trả lời các câu hỏi đơn giản quen thuộc gắn liền với trải nghiệm của học sinh, có thể ở cấp độ từ hoặc câu đơn giản * Đưa ra một số chỉ dẫn quen thuộc khi tham gia vào các hoạt động đơn giản trên lớp.   + Kỹ năng đọc: Học sinh có thể đọc thành lời các từ và một số cụm từ quen thuộc, đơn giản; đọc hiểu nội dung chính của một cụm từ hoặc câu ngắn; đọc hiểu các đọan hội thoại, câu cquận Tiếng Anh ngắn xoay quanh các chủ đề: tên, quê quán, chúc mừng các dịp đặc biệt, …  + Kỹ năng viết: Học sinh có thể tô và viết lại từ và chữ cái trong từ, viết, điền một số thông tin cá nhân đơn giản, trả lời các câu hỏi về chủ đề được học.  - Sau khi hoàn thành chương trình bổ trợ tiếng Anh lớp 2, học sinh được làm quen với các thuật ngữ toán học (điểm, đoạn thẳng, chục, đơn vị, …), khoa học, thủ công, một số từ vựng đơn giản liên quan đến văn hóa nước ngoài và văn hóa dân tộc  Những nền tảng kiến thức đó sẽ giúp học sinh tự tin chinh phục kiến thức của các khối lớp 3, 4 và 5, hướng tới mục tiêu sau khi tốt nghiệp tiểu học, học sinh đã đạt được bậc 1 của Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam (KNLNN), hoặc là A1 của Khung tham chiếu chung của Châu Âu (CEFR). |
| **KHỐI 3** | Sau khi hoàn thành chương trình bổ trợ Tiếng Anh dành cho học sinh lớp 3, học sinh có thể:  - Ôn luyện, bổ sung, tăng cường hệ thống từ vựng xoay quanh 4 chủ điểm gần gũi với học sinh: Em và những người bạn của em, Em và trường học của em, Em và gia đình em, Em và thế giới quanh em.  - Củng cố, nâng cao kỹ năng giao tiếp (nghe, nói, đọc, viết) xoay quanh các chủ đề gần gũi như: Bản thân, những người bạn của em, sở thích, trường học, ngôi nhà của em, thành viên trong gia đình, đồ chơi của em, …  + Kỹ năng nghe:   * Nghe hiểu các từ và cụm từ quen thuộc, đơn giản * Nghe hiểu và làm theo những chỉ dẫn đơn giản trong lớp học * Nghe hiểu và làm theo những chỉ dẫn đơn giản được truyền đạt chậm và rõ ràng * Nghe và trả lời các câu hỏi đơn giản về các chủ đề quen thuộc nói chậm và rõ ràng * Nghe hiểu các đoạn hội thoại ngắn, rất đơn giản khoảng 20 – 35 từ về các chủ đề quen thuộc được nói chậm và rõ ràng.   + Kỹ năng nói:   * Nói các từ, cụm từ và các câu quen thuộc, đơn giản * Hỏi và trả lời các câu hỏi rất đơn giản về bản thân và những người khác, như hỏi và trả lời về khả năng, sở thích, hỏi và trả lời về nghề nghiệp, hỏi và trả lời ai đang làm gì … * Hỏi và trả lời các câu hỏi thường dùng trong lớp học * Nói về một số chủ đề quen thuộc, sử dụng các từ và cụm từ đơn giản (có sự trợ giúp), như mô tả các khả năng đơn giản của bản thân, miêu tả địa điểm …   + Kỹ năng đọc:   * Đọc đúng chữ cái trong bảng chữ cái, chữ cái trong từ * Đọc hiểu nghĩa các từ và cụm từ quen thuộc, đơn giản * Đọc hiểu các câu ngắn, đơn giản * Đọc hiểu các văn bản ngắn, đơn giản khoảng 30 – 45 từ về các chủ đề trong nội dung Chương trình.   + Kỹ năng viết:   * Viết các từ, cụm từ và câu trả lời đơn giản * Điền thông tin cá nhân vào các mẫu rất đơn giản (tên, địa chỉ, thời khóa biểu …) * Viết các văn bản ngắn khoảng 10 – 25 từ (có gợi ý) trong phạm vi các chủ đề trong Chương trình.   - Vận dụng Tiếng Anh vào đời sống thực tế qua các trò chơi trí tuệ và trò chơi vận động.  - Tạo tiền đề hướng tới đầu ra đạt Bậc 1 – Khung năng lực ngoại ngữ áp dụng tại Việt Nam.  - Trên cơ sở cấp độ A1 (đầu ra bậc 1), học sinh lớp 3 đạt cấp độ A1.1+. Học sinh có thể nghe và hiểu được các từ, cụm từ; nghe hiểu và làm theo những chỉ dẫn rất đơn giản trong lớp,…(Kỹ năng nghe); Hỏi và trả lời các câu đơn giản về bản thân và những người khác,… (Kỹ năng nói); Đọc và hiểu nghĩa các từ và cụm từ quen thuộc, đơn giản,… (Kỹ năng đọc); Viết được các từ và cụm từ đơn giản,… (Kỹ năng viết). |
| **KHỐI 4** | Tiếp nối chương trình bổ trợ Tiếng anh lớp 3, sau khi hoàn thành chương trình bổ trợ Tiếng Anh dành cho học sinh lớp 4, học sinh có thể:  - Ôn luyện hệ thống từ vựng xoay quanh 4 chủ điểm gần gũi với học sinh: Em và những người bạn của em, Em và trường học của em, Em và gia đình em, Em và thế giới quanh em.  - Củng cố kỹ năng giao tiếp (nghe, nói, đọc, viết) xoay quanh các chủ đề gần gũi như: Bản thân và bạn bè, những việc có thể làm, hoạt động hằng ngày, thói quen, sở thích, hoạt động học tập ở trường, hoạt động ngoại khóa ở trường, ngoại hình, nghề nghiệp của các thành viên trong gia đình, hoạt động của các thành viên trong gia đình, động vật, chỉ đường và biển chỉ dẫn, thời tiết, …  + Kỹ năng nghe:   * Nghe hiểu và làm theo những chỉ dẫn đơn giản trong lớp học * Nghe hiểu và làm theo những chỉ dẫn đơn giản được truyền đạt chậm và rõ ràng * Nghe và trả lời các câu hỏi rất đơn giản về các chủ đề quen thuộc * Nghe hiểu các đoạn hội thoại ngắn, rất đơn giản khoảng 35-40 từ về các chủ đề quen thuộc.   + Kỹ năng nói:   * Nói các cụm từ và các câu đơn giản * Nói các chỉ dẫn ngắn và đề nghị ngắn gọn, đơn giản * Hỏi và trả lời các câu hỏi đơn giản về chủ đề đã học, như hỏi và trả lời về nghề nghiệp, hỏi và trả lời về thời tiết, hỏi và trả lời về các hoạt động hằng ngày của bản thân và bạn bè, … * Nói về một số chủ đề quen thuộc, sử dụng các từ và cụm từ đơn giản (có sự trợ giúp), như chỉ đường, miêu tả ngoại hình, nói về các hoạt động đã làm trong quá khứ, …   + Kỹ năng đọc:   * Đọc các câu ngắn và đơn giản * Đọc hiểu các câu ngắn, đơn giản về chủ đề quen thuộc * Đọc hiểu các đoạn văn bản ngắn, đơn giản khoảng 45 - 55 từ về các chủ đề trong Chương trình.   + Kỹ năng viết:   * Viết các câu trả lời rất đơn giản * Điền thông tin vào các mẫu đơn giản (thời khóa biểu, thiếp sinh nhật, nhãn vở,…) * Viết các văn bản ngắn, rất đơn giản khoảng 20 - 30 từ (có gợi ý) về các chủ đề quen thuộc.   - Vận dụng Tiếng Anh vào đời sống thực tế qua các trò chơi trí tuệ và trò chơi vận động.  - Tạo tiền đề hướng tới đầu ra đạt Bậc 1 – Khung năng lực ngoại ngữ áp dụng tại Việt Nam.  - Trên cơ sở cấp độ A1 (đầu ra bậc 1), học sinh lớp 4 đạt cấp độ A1.2. Học sinh có thể nghe hiểu và làm theo những chỉ dẫn đơn giản trong lớp, nghe và trả lời các câu hỏi rất đơn giản về các chủ đề quen thuộc,…(Kỹ năng nghe); Nói các cụm từ và các câu đơn giản, hỏi và trả lời các câu hỏi đơn giản về chủ đề đã học,… (Kỹ năng nói); Đọc hiểu các câu ngắn, đơn giản về chủ đề quen thuộc,… (Kỹ năng đọc); Viết các câu trả lời rất đơn giản,… (Kỹ năng viết). |
| **KHỐI 5** | Tiếp nối chương trình bổ trợ Tiếng anh lớp 4, sau khi hoàn thành chương trình bổ trợ Tiếng Anh dành cho học sinh lớp 5 (Bổ trợ Sách giáo khoa Tiếng Anh 5) học sinh có thể:  - Ôn luyện hệ thống từ vựng xoay quanh 4 chủ điểm gần gũi với học sinh: 4 chủ điểm gần gũi với học sinh: Me and my friends (bạn bè), Me and my school (trường học), Me and my family (gia đình) và Me and the world around (môi trường xung quanh).  - Củng cố kỹ năng giao tiếp (nghe, nói, đọc, viết) xoay quanh các chủ đề nâng cao: Hoạt động thường nhật, kể về kì nghỉ lễ đã qua, phương pháp học tiếng Anh, kể lại câu cquận cổ tích, dân gian, hỏi thăm sức khỏe, đưa ra lời khuyên, nghề nghiệp tương lai, dự đoán thời tiết, so sánh các địa điểm, nơi chốn,…  - Sử dụng các chức năng ngôn ngữ đơn giản, cơ bản qua nghe và nói.  - Đọc hiểu được các cấu trúc câu đơn giản qua các đoạn hội thoại ngắn.  - Vận dụng Tiếng Anh vào đời sống thực tế qua các trò chơi trí tuệ và trò chơi vận động.  - Đầu ra đạt Bậc 1 – Khung năng lực ngoại ngữ áp dụng tại Việt Nam.  Học sinh có thể hiểu được những chỉ dẫn đơn giản liên quan đến các chủ điểm quen thuộc (Kỹ năng nghe); có thể nói được về các chủ điểm quen thuộc như bản thân, gia đình, nhà trường,…(Kỹ năng nói); có thể hiểu những chỉ dẫn, thông báo đơn giản liên quan đến các chủ điểm gần gũi, quen thuộc (Kỹ năng đọc); có thể điền vào các phiếu, biểu mẫu đơn giản liên quan đến bản thân như tên, tuổi, địa chỉ, ngày, giờ,… (Kỹ năng viết) |

Các đơn vị đăng ký tham gia lựa chọn đáp ứng các tiêu chí nêu trên nộp 01 bộ hồ sơ bao gồm:

Đề án, tờ trình và Công văn thẩm định của Sở GDĐT Hà Nội cho phép triển khai chương trình. Nhà trường yêu cầu đơn vị tham gia chứng minh được khả năng trang thiết bị dạy học, nội dung, phương pháp dạy học hiện đại, bảo đảm theo xu hướng hội nhập, theo xu hướng của cuộc cách mạng 4.0, đáp ứng các kỳ thi quốc tế, đáp ứng được việc thi vào các trường THCS song ngữ của SGD&ĐT.

Giới thiệu công ty, năng lực đào tạo và kinh nghiệm đào tạo.

Hồ sơ pháp lý: Giấy phép đăng ký kinh doanh; Giấy chứng nhận hoạt động của TTNN; Công văn cho phép triển khai chương trình làm quen và bổ trợ tiếng Anh của Sở GDĐT Hà Nội các năm học trước (nếu có);

Báo giá dịch vụ giảng dạy. Hồ sơ giáo viên Việt Nam: Sơ yếu lý lịch, CMTND, bằng-cấp, chứng chỉ, giấy khám sức khỏe, hợp đồng lao động.

Hồ sơ giáo viên nước ngoài: Giấy phép lao động, Thẻ cư trú, Bằng Đại học, chứng chỉ sư phạm quốc tế, Hợp đồng lao động.

4. Thời gian xét duyệt, lựa chọn đơn vị

Thời gian xét duyệt: Ngày 26/8/2025.

Thông báo đơn vị được lựa chọn: ngày 28/8/2025. Trường Tiểu học Văn Yên kính mời đại diện các đơn vị hợp tác có nhu cầu tham gia lựa chọn tới đăng ký theo thời gian và địa điểm nêu trên.

Mọi chi tiết xin liên hệ theo địa chỉ Văn phòng Trường tiểu học Văn Yên - Phố Nguyễn Công Trứ, phường Hà Đông – Hà Nội; số điện thoại: 02433541147, địa chỉ email: c1vanyen-hadong@hanoiedu.vn

**HIỆU TRƯỞNG**

(đã ký và đóng dấu)

**Phương Thị Thìn**